

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG NHẬN HOÀN TIỀN NGÀY 20.10

Stt	Họ tên khách hàng	4 Số cuối thẻ	Số tiền hoàn (VND)
1	BUI HOANG NHAN	2384	200,000
2	DAM VAN TUAN	1011	200,000
3	DANG DUC THANG	8150	200,000
4	DANG THI ANH THU	7440	200,000
5	DINH THI THUY	6090	200,000
6	DINH THI THUY	8894	200,000
7	DO THI THUY DUONG	7879	200,000
8	DOAN VAN TAI	1228	200,000
9	DUONG THUY AN	8461	200,000
10	HUYNH ANH HUYEN TRAM	8130	200,000
11	HUYNH HOANG HUY	6773	200,000
12	HUYNH NGUYEN DUONG	7627	200,000
13	LE ANH HUNG	4327	200,000
14	LE DAI TRANG	5326	200,000
15	LE NGOC THANG	5109	200,000
16	LE THI PHUONG	0112	200,000
17	LE THI THANH THUY	9804	200,000
18	LE THI THUY HOA	6360	200,000
19	LUONG BICH LAN	4419	200,000
20	LUONG T PHUONG LAN	0967	200,000
21	LUU PHAN HOANG QUYNH LINH	2051	200,000
22	MAI THI CAM TIEN	8392	200,000
23	NGO PHAM QUYNH NHU	1813	200,000
24	NGO VAN DUY	9355	200,000
25	NGUYEN BA CUONG	4533	200,000
26	NGUYEN MINH DUC	1970	200,000
27	NGUYEN MINH TOAN	4141	200,000
28	NGUYEN MINH TUAN	0868	200,000
29	NGUYEN NANG HAI DANG	9538	200,000

Stt	Họ tên khách hàng	4 Số cuối thẻ	Số tiền hoàn (VND)
30	NGUYEN NGOC KHANH	2743	200,000
31	NGUYEN NHU THO	6888	200,000
32	NGUYEN TAT THANH	9542	200,000
33	NGUYEN THI KIM THOA	2123	200,000
34	NGUYEN THI MAI TRAM	6300	200,000
35	NGUYEN THI NGOC THU	8620	200,000
36	NGUYEN THI NGUYET	6116	200,000
37	NGUYEN THI T HUONG	0332	200,000
38	NGUYEN THI THANH NGA	0726	200,000
39	NGUYEN THI THU	5974	200,000
40	NGUYEN THI TRANG	4609	200,000
41	NGUYEN THI TU CHI	1632	200,000
42	NGUYEN TRUONG GIANG	0186	200,000
43	NGUYEN VU PHONG	6868	200,000
44	PHAM ANH TUAN	0326	200,000
45	PHAM HUU CAU	0365	200,000
46	PHAM KHOI NGUYEN	4985	200,000
47	PHAM MINH THU	6003	200,000
48	PHAM NGUYEN MAI ANH	4185	200,000
49	PHAM THE AN	0718	200,000
50	PHAM THI HUYNH MAI	0557	200,000
51	PHAM TUYET KIEU TRINH	1274	200,000
52	PHAM YEN NHI	6065	200,000
53	PHAN KHANH NGOC	7211	200,000
54	PHAN THI NHA	8683	200,000
55	PHAN THI THUY DUNG	2968	200,000
56	THAI THI BICH THUY	6807	200,000
57	TRAN HAI HOANG	5629	200,000
58	TRAN KIM CHI	5517	200,000
59	TRAN QUOC THUY	4811	200,000
60	TRAN THANH DANH	1105	200,000
61	TRAN THI KIM HUONG	3036	200,000
62	TRAN THI MY NHAN	7575	200,000

Stt	Họ tên khách hàng	4 Số cuối thẻ	Số tiền hoàn (VND)
63	TRAN THI PHIEN	3605	200,000
64	TRAN TIET AN	6599	200,000
65	TRAN TRUNG TAN	8105	200,000
66	TRAN VAN TRIEU	6552	200,000
67	TRINH TUAN HIEN	6585	200,000
68	TRUONG LU GIA HAN	3067	200,000
69	TRUONG THANG HUE	0840	200,000
70	TRUONG THI HAI THU	2561	200,000
71	TRUONG VU TRONG DUC	0055	200,000
72	VO NGUYEN HOAI THU	8133	200,000
73	VO THANH LUON	6962	200,000
74	VU ANH TUAN	6364	200,000
75	VU HOANG TU	3951	200,000